

Số 153/TB-KHTN-ĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2018

## THÔNG BÁO

(Về việc kiểm tra và học tiếng Anh  
đối với sinh viên bậc Đại học hệ chính quy Khóa 2018)

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thông báo đến sinh viên bậc Đại học hệ chính quy khóa 2018 về việc dự kiểm tra tiếng Anh đầu khóa và các vấn đề liên quan như sau:

### 1. Nội dung thi

- Đề chuẩn bị cho bài kiểm tra (có trình độ tương đương cuối trình độ Sơ cấp – Elementary – và bắt đầu trình độ Sơ trung cấp – Pre-Intermediate), sinh viên có thể tham khảo các giáo trình tiếng Anh như *Lifelines Elementary*, *Headway Elementary*, *New Headway Elementary*, *International Express Elementary*, *New English File Elementary*, *New Cutting Edge Elementary*, *face2face Elementary*, *Outcomes Elementary*, *Solutions Elementary*, v.v.

- Sinh viên tham khảo Đề cương kiểm tra tiếng Anh đính kèm.

### 2. Hình thức thi

- Sinh viên làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm.  
- Sinh viên dùng bút mực để ghi và bút chì đen để tô các ô tròn trên phiếu trả lời.

### 3. Thời gian và địa điểm thi

- **Thời gian thi:**

- Sáng chủ nhật, ngày **19/08/2018**.
- Sinh viên xem danh sách thi, giờ thi, phòng thi vào ngày **15/08/2018** trên website Trường theo địa chỉ: [www.hcmus.edu.vn](http://www.hcmus.edu.vn) → Đào tạo → Đào tạo Đại học-Cao đẳng → Thông báo -Hệ Chính Quy. Chọn file: “Xem danh sách thi tiếng Anh văn đầu khóa - Khóa 2018”.

- **Địa điểm thi:**

- Các lớp chính quy chương trình đại trà: thi tại cơ sở Linh Trung.
- Các lớp chính quy chương trình chất lượng cao ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học, Kỹ thuật điện tử - viễn thông: thi tại cơ sở Nguyễn Văn Cừ.

### 4. Các điều kiện học và miễn học các học phần Anh văn chính khóa

Sinh viên chưa có chứng chỉ đạt chuẩn trình độ tiếng Anh đầu ra (chuẩn trình độ tiếng Anh của chương trình đào tạo) theo quy định thì bắt buộc phải tuân theo các quy định như sau:

- Học anh văn theo chương trình đào tạo của Trường gồm bốn học phần Anh văn 1, Anh văn 2, Anh văn 3 và Anh văn 4.



- Điều kiện được học các học phần anh văn:

- Anh văn 1:
  - ✓ Sinh viên có kết quả kiểm tra tiếng Anh đầu khóa từ 5.0 điểm trở lên mới được đăng ký học Anh văn 1.
  - ✓ Những sinh viên không dự kiểm tra Anh văn đầu khóa hoặc có điểm kiểm tra Anh văn đầu khóa nhỏ hơn 5.0 điểm phải học bổ túc Anh văn. Những sinh viên này sẽ dự kiểm tra trình độ tiếng Anh văn đầu vào ở học kỳ kế tiếp.
  - ✓ Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nhà trường sẽ lập danh sách sinh viên đủ trình độ Anh văn để được học Anh văn 1 hoặc phải học bổ túc Anh văn.
- Anh văn 2: SV phải đạt học phần Anh văn 1 mới được học tiếp học phần Anh văn 2.
- Anh văn 3: SV phải đạt học phần Anh văn 2 mới được học tiếp học phần Anh văn 3.
- Anh văn 4: SV phải đạt học phần Anh văn 3 mới được học tiếp học phần Anh văn 4.

- Ngoài ra, trong thời gian học sinh viên phải đạt chuẩn trình độ tiếng Anh ở giai đoạn chuyên ngành theo quy định (sẽ thông báo sau).

- Điều kiện miễn học:

- Miễn học Anh văn 1 nếu sinh viên có kết quả thi tiếng Anh đầu khóa đạt từ 8.0 điểm trở lên.
- Miễn học tất cả các học phần Anh văn trong chương trình đào tạo nếu sinh viên có chứng chỉ đạt chuẩn trình độ tiếng Anh đầu ra theo quy định (trường sẽ công bố đến sinh viên sau khi có quy định của Đại học Quốc Thành phố Hồ Chí Minh).

**5. Công bố kết quả kiểm tra tiếng Anh đầu khóa:** kết quả thi tiếng Anh đầu khóa và thời khóa biểu Anh văn bổ túc, Anh văn 1 sẽ được thông báo trước ngày **27/08/2018** trên trang web của Trường theo địa chỉ [www.hemus.edu.vn](http://www.hemus.edu.vn).

TL.HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO



**Phạm Thị Thuận**

# ĐỀ CƯƠNG BÀI KIỂM TRA TIẾNG ANH ĐẦU VÀO KHÓA 2018 BẠC ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

Bài kiểm tra tiếng Anh đầu vào nhằm xác định trình độ và định hướng cho sinh viên (SV) có sự chuẩn bị tốt nhất trước khi bắt đầu theo học các lớp tiếng Anh chính khóa. Dạng thức *Bài kiểm tra* gồm có 4 phần (thứ tự trong bài kiểm tra không nhất thiết theo đúng thứ tự dưới đây), gồm 50 câu, thời gian làm bài 50 phút, mỗi câu 0,2đ.

## I. Phần trắc nghiệm từ vựng và ngữ pháp (language use)

### A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm từ vựng và ngữ pháp gồm khoảng 20- 25 câu độ dài trung bình câu khoảng 10-20 từ. Mỗi câu có 1 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A, B, C, D) để thí sinh lựa chọn.

*Thí dụ:* His \_\_\_\_\_ is Bob.

A. name      B. chair      C. house      D. computer

Đáp án:      A

### B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng sử dụng từ vựng và ngữ pháp theo yêu cầu của văn cảnh, chọn từ / cụm từ phù hợp nhất với văn cảnh về ngữ nghĩa và ngữ pháp.

## II. Phần trắc nghiệm điền từ (CLOZE TEST)

### A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm điền từ gồm 1 đoạn văn khoảng 150-200 từ, có 10 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A, B, C, D) để thí sinh lựa chọn. Đoạn văn có chủ đề thuộc kiến thức phổ thông trong các lĩnh vực xã hội, kinh tế, gia đình, giải trí, giáo dục, văn hóa, các ngành khoa học, v.v., có cấu trúc câu và từ vựng chủ yếu ở trình độ sơ cấp (elementary level).

### B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng sử dụng từ vựng và ngữ pháp theo yêu cầu của văn cảnh, chọn từ có nghĩa phù hợp với văn cảnh, lựa chọn từ kết nối văn bản cho phù hợp với cách phát triển ý tưởng của đoạn văn.

## III. Phần trắc nghiệm đọc hiểu (READING COMPREHENSION)

### A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm đọc hiểu gồm 2 đoạn văn khoảng 150-250 từ với 10- 15 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 4 phương án chọn lựa (A, B, C, D).

Đoạn văn có chủ đề thuộc kiến thức phổ thông trong các lĩnh vực xã hội, kinh tế, gia đình, giải trí, giáo dục, văn hóa, các ngành khoa học, v.v., có cấu trúc câu và từ vựng chủ yếu ở trình độ sơ cấp (elementary level).

#### **B. Mục đích**

Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu: xác định ý chính, tìm chi tiết, suy ý, v.v.

#### **IV. Phần trắc nghiệm Viết (WRITING)**

##### **A. Mô tả chung**

Phần trắc nghiệm Viết gồm 5 câu cho sẵn. Mỗi câu có các từ / cụm từ nội dung (content words) cho sẵn và một vài từ chức năng (function words) nếu cần thiết với các gạch chéo (/). Tiếp đó là 4 phương án dưới hình thức câu hoàn chỉnh đánh dấu A, B, C, và D. Thí sinh chọn đáp án (A hoặc B, C, D).

**Thí dụ:**                *we / discuss/ problem / we / not reach / decision*

- A. We discussed the problem but we didn't reach a decision.
- B. We discussed about the problem but we didn't reach a decision.
- C. We discussed the problem but we didn't reach decision.
- D. We discussed about the problem but we didn't reach decision.

Đáp án A

#### **B. Mục đích**

Kiểm tra kỹ năng nhận dạng cấu trúc câu và các từ nối để hoàn chỉnh câu.

Đề chuẩn bị cho *Bài kiểm tra* (có trình độ tương đương cuối trình độ Sơ cấp – Elementary – và bắt đầu trình độ Sơ trung cấp – Pre-Intermediate), sinh viên có thể tham khảo các giáo trình tiếng Anh như *Lifelines Elementary*, *Headway Elementary*, *New Headway Elementary*, *International Express Elementary*, *New English File Elementary*, *New Cutting Edge Elementary*, *face2face Elementary*, *Outcomes Elementary*, *Solutions Elementary*, v.v.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, những SV đạt điểm dưới 5 cần được bổ sung kiến thức tiếng Anh cơ bản thông qua các lớp Anh văn bổ túc. SV phải có kết quả đạt trong kỳ thi cuối khóa Anh văn bổ túc mới được phép đăng ký học lớp AV1.

**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ**